TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ P** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lệ

2. Ông Trịnh Văn Đăng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã P tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Võ Thanh Đ, tên gọi khác: Không; sinh năm 1991 tại tỉnh Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp 1C, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Tổ 21, khu phố H, phường X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hồng K, sinh năm 1966 và bà Lê Thị H, sinh năm 1970; vợ: Phan Thị Du L, sinh năm 1990 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 106/2008/HSST ngày 24/11/2008 của Toà án nhân dân huyện Tân Thành (nay là TAND thị xã P), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt Võ Thanh Đồng 02 (hai) năm tù về tội "Huỷ hoại tài sản".

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên toà).

2. Lộc Văn M, tên gọi khác: Không; sinh năm 1996 tại tỉnh Bắc Giang; hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Tổ 21, khu phố H, phường X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn P, sinh năm 1962 và bà Nông Thị G, sinh năm 1963; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên toà).

3. Trương Minh H, tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Tổ 21, khu phố H, phường X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh T1, sinh năm 1967 và bà Trần Thị T2, sinh năm 1967; vợ: Phan Thị T3, sinh năm 1986 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên toà).

- Bị hại: Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 9, khu phố H, phường X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh Đ có quan hệ quen biết với Trần Văn N, trước đây N có vay của Đ số tiền 14.000.000 đồng nên khoảng 14 giờ ngày 3/10/2021, Đ đang ngồi nhậu cùng Lộc Văn M và Trương Minh H tại phòng trọ của M thì N gọi điện nói Đ đến nhà của ông Đỗ Văn T tại khu phố H, phường X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để lấy số tiền mà N đã vay của Đ nên Đ điều khiển xe máy chạy đến nhà ông T để lấy tiền.

Khi đến nơi, Đ nghe được tiếng của ông T từ bên trong nhà nói "*thằng nào đến lấy tiền, tao chặt đầu thằng đó*", tức giận vì câu nói của ông T nên Đ đã chửi ông T rồi cả hai định lao vào đánh nhau thì được mọi người can ngăn. Lúc này, ông Đỗ Văn D là em ruột của ông T, nhà ở sát bên chạy đến lấy tiền từ vợ ông T đưa cho Đ số tiền N nợ, Đ nhận tiền và quay về tiếp tục nhậu với H và M. Tuy nhiên, do vẫn bực tức việc bị anh T chửi nên Đ đã nói Lộc Văn M vào trong phòng lấy 03 con dao tự chế mà Đ đã gửi M trước đó rồi rủ M và H cùng đi đánh nhau thì cả hai đều đồng ý.

Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60C – 707.45 chở H, M mang theo 03 con dao tự chế cùng đi đến nhà ông T. Khi đến nơi, Đ, H và Lộc Văn M cầm 03 con dao tự chế lao vào chém ông T nhưng ông T cầm chiếc ghế lên đỡ nên không bị thương tích gì, rồi bỏ chạy vào trong nhà. Thấy vậy, ông Đỗ Văn D đã chạy vào trong nhà lấy ra 01 con dao tự chế rồi lao vào đánh nhau với nhóm Đ thì bị nhóm Đ dùng dao tự chế chém trúng vào tay, lưng và ngực. Ông D liền vứt dao rồi bỏ chạy đến chuồng gà gần đó, cầm chiếc xẻng cố thủ bên trong. Đ,

H và Lộc Văn M không đuổi theo nữa mà nhặt con dao của ông D rồi lên xe bỏ đi. Ông D được người thân đưa đến bệnh viện Bà Rịa cấp cứu.

Ngày 8/11/2021 Võ Thanh Đ, Lộc Văn M và Trương Minh H đã đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 294/TgT ngày 08/11/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Trầy sây sát kèm rách da cẳng tay phải, lành thương tốt
- 01 sẹo nhỏ
- 02 sẹo trung bình.
- 02 sẹo lớn.
- Gãy đốt 2 ngón IV
- Mỏm cụt đốt 2 và 3 ngón V.

2. Về vật gây thương tích, chiều hướng tác động:

- Thương tích 1: Tổn thương cơ bản là "vết đứt, cắt" được gây ra do sựu tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc, tác động từ phải sang trái.

- Thương tích 2,4,5: Phù hợp với tổn thương cơ bản là "vết chém hay băm bổ", được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực nhẹ vào cơ thể như dao rựa, dao phay, búa, rìu; tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:

+ Thương tích 2: Từ sau ra trước

+ Thương tích 5,6: Khả năng do một lần tác động theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải.

- Thương tích 3: Khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật rắn tầy có cạnh, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước.

- Thương tích 4: Được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đỗ Văn D do thương tích gây ra hiện tại là 15%.

Về xử lý vật chứng: Đối với 03 con dao tự chế mà Võ Thanh Đ, Lộc Văn M và Trương Minh H đã sử dụng để gây thương tích cho ông Đỗ Văn D: sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã vứt 03 con dao trên, không nhớ rõ vị trí vứt dao nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 26/11/2021 bị cáo Võ Thanh Đ, Lộc Văn M và Trương Minh H đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Hiện số tiền trên đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Võ Thanh Đ, Lộc Văn M và Trương Minh H đã đến thăm hỏi và bồi thường cho ông Đỗ Văn D nhưng ông D từ chối nhận bồi thường của các bị cáo và sẽ có yêu cầu bồi thường khi Toà án xét xử.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Võ Thanh Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P giữ nguyên quyết định truy tố Võ Thanh Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H về tội "Cố ý gây thương tích"; Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Võ Thanh Đ mức án từ 02 (hai) năm 06 tháng đến 03 (ba) năm tù; xử phạt Lộc Văn M mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt Trương Minh H mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà ông Đỗ Văn D đồng ý nhận số tiền 20.000.000 đồng các bị cáo Võ Thành Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H đã nộp tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P thành tiền chi phí điều trị thương tích đối với ông D.

Ông D tiếp tục yêu cầu 03 bị cáo bồi thường tiền tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho ông D nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thanh Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên;

Các bị cáo Võ Thanh Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và khung hình phạt:

[2.1]. Về tội danh: Lời khai nhận tội tại phiên tòa của các bị cáo Võ Thanh Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 03/10/2021 tại khu phố H, phường X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Võ Thanh Đ, Lộc Văn M và Trương Minh H đã có hành vi dùng 03 con dao tự chế chém nhiều nhát vào tay, ngực và lưng của ông Đỗ Văn D, gây thương tích cho ông Đỗ Văn D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Do đó, hành vi của Võ Thanh Đ, Lộc Văn M và Trương Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Về khung hình phạt: Võ Thanh Đ, Lộc Văn M và Trương Minh H mặc dù không có mâu thuẫn gì với ông Đỗ Văn D nhưng đã sử dụng hung khí nguy hiểm là 03 con dao tự chế để đánh gây thương tích cho ông D, thể hiện tính chất côn đồ. Vì vậy, hành vi phạm tội của Đ, M, H thuộc điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã P đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong vụ án này có 03 bị cáo tham gia nhưng không có sự bàn bạc, câu kết, phân công vai trò cụ thể và chặt chẽ. Do vậy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có tổ chức.

Bị cáo Đ là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo M, H cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó trong vụ án này Đ tham gia với vai trò chính, M và H là người giúp sức tích cực cho Đ để gây thương tích cho ông D.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thanh Đ, Lộc Văn M và Trương Minh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình tại Cơ quan điều tra; các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P để đảm bảo cho nghĩa vụ bồi thường đối với bị hại, tại phiên toà ông D đồng ý nhận số tiền trên và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.3]. Về nhân thân: Các bị cáo M, H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Đ có nhân thân xấu.

[5]. Về mức hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo Đ, M và H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của ông Mạnh, gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

Các bị cáo Đ, M và H đều là công dân đã trưởng thành, ý thức được hành vi dùng hung khí đánh gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Trong vụ án này Đ tham gia với vai trò chính là người khởi xướng nên đối với bị cáo cần phải có hình phạt cao hơn các bị cáo khác, tương xứng với

hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo M và H khi được Đ rủ đi đánh nhau thì ngay lập tức nhận lời giúp sức cho Đ và tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà ông Đỗ Văn D đồng ý nhận số tiền 20.000.000 đồng các bị cáo Võ Thành Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H đã nộp tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P hiện đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P thành tiền chi phí điều trị thương tích đối với ông D.

Ông D tiếp tục yêu cầu 03 bị cáo bồi thường tiền tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng. Các bị cáo Đ, M và H đồng ý bồi thường số tiền trên cho ông D nên ghi nhận, cụ thể bị cáo Đ bồi thường cho ông D số tiền 7.000.000 đồng; bị cáo M và H mỗi bị cáo bồi thường cho ông D số tiền 6.500.000 đồng.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Võ Thanh Đ, Lộc Văn M và Trương Minh H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Võ Thanh Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Võ Thanh Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Xử phạt Lộc Văn M 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Xử phạt Trương Minh H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo Võ Thanh Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H đối với ông Đỗ Văn D cụ thể như sau:

Ông Đỗ Văn D được quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P để nhận số tiền 20.000.000 đồng là chi phí điều trị thương tích mà các bị cáo Võ Thanh Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H đã nộp tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P nay đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P theo biên lai thu số 0001566 ngày 05/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P.

Các bị cáo Võ Thanh Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H bồi thường cho ông Đỗ Văn D tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng. Cụ thể Võ Thanh Đ bồi thường cho ông Đỗ Văn D số tiền 7.000.000 đồng; Lộc Văn M bồi thường cho ông Đỗ Văn D số tiền 6.500.000 đồng và Trương Minh H bồi thường cho ông Đỗ Văn D số tiền 6.500.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án; nếu người phải thi hành án không thi hành số tiền nói trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Võ Thanh Đ, Lộc Văn M, Trương Minh H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Thanh Đ phải nộp 350.000 đồng; bị cáo Lộc Văn M phải nộp 325.000 đồng và bị cáo Trương Minh H phải nộp 325.000 đồng.

5. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Thu Hiền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã P;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thị xã P;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã P;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.